

Bản án số: 11/2020/HNGĐ - PT
Ngày 20 - 11 - 2020
“*V/v tranh chấp về nuôi con chung,
cấp dưỡng nuôi con*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thông;

Các Thẩm phán: Nguyễn Hồng Chương;
Bà Bùi Thị Ngọc.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hòa là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Ông Dương Phúc Trường – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình phúc thẩm thụ lý số: 11/2020/TLPT-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020 về “*Tranh chấp về nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con*”.

Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 19/2020/HNGĐ-ST, ngày 11 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R’Lấp, tỉnh Đăk Nông bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 10/2020/QĐ-PT ngày 26-10-2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn L – *Có mặt.*

Địa chỉ: Thôn 01, xã H, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T – Luật sư Công ty Luật TNHH Sài Gòn 2.0 – *Có mặt*

Địa chỉ: Tổ dân phố 02, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông

Bị đơn: Chị Lê Thị H – *Có mặt.*

Địa chỉ: Thôn 01, xã H, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

Người kháng cáo: Bị đơn chị Lê Thị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn L trình bày:

Anh và chị H chung sống từ năm 1999, trên cơ sở tự nguyện, có đăng kết hôn tại UBND xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Quá trình chung sống không có hạnh phúc, nguyên nhân do tính tình hai bên không hợp, bất đồng nhau trong quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Mặt khác, giữa hai bên gia đình nội ngoại không được hòa hợp, cuộc sống bế tắc. Anh chị sống ly thân từ tháng 02/2019 đến nay không có trách nhiệm gì với nhau. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, không thể nào chung sống với nhau được, nguyện vọng của anh xin được ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh và chị H có ba con chung là: Nguyễn Lê Kim H, sinh năm 2001; Nguyễn K, sinh ngày 31/7/2007 và Nguyễn Tuyên H, sinh ngày 16/3/2014. Hiện nay cháu H đã đến tuổi trưởng thành nên cháu ở với anh hoặc chị là do cháu quyết định, nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai cháu K và H đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Lê Thị H trình bày: Chị H thừa nhận lời trình bày của anh L về quan hệ hôn nhân, con chung như trên là đúng. Tuy nhiên, về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình hai bên không hợp, thường xuyên cãi vã lẫn nhau, bất đồng trong cuộc sống. Mặt khác, anh L quản lý kinh tế trong gia đình, không cho chị tham gia dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, nên anh L làm đơn xin ly hôn chị chấp nhận.

Về con chung: Chị H xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai cháu Nguyễn K và Nguyễn Tuyên H đến tuổi trưởng thành. Yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000đồng/tháng/cháu, đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Ngày 17/4/2019, chị H có đơn phản tố yêu cầu chia tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm, chị H đã rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án số: 19/2020/HNGĐ-ST ngày 11-8-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn L đối với chị Lê Thị H.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn L và chị Lê Thị H.

1. 2. *Về con chung*: Giao con chung là cháu Nguyễn K, sinh ngày 31/7/2007 cho chị Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Giao con chung là cháu Nguyễn Tuyên H, sinh ngày 16/3/2014 cho anh Nguyễn L trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn L, chị Lê Thị H được quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

1.3. *Về cấp dưỡng*: Anh L không có yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nên không đề cập; Không chấp nhận yêu cầu của chị Hà yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn K.

1.4. *Về tài sản chung*: Đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung của chị Lê Thị H đối với anh Nguyễn L.

1.5. *Về nợ chung*: Anh Nguyễn L, chị Lê Thị H khẳng định không có nợ chung nên không xem xét giải quyết.

Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17- 8 - 2020, chị Lê Thị H có đơn kháng cáo yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng giao cháu Nguyễn Tuyên H cho chị được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Buộc anh L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 2000.000đồng/1cháu/1tháng cho đến khi các cháu đến tuổi trưởng thành.

Ngày 06 – 11- 2020, chị H có đơn yêu cầu thay đổi quyền nuôi con, chị xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tuyên H, sinh ngày 16/3/2014 đến tuổi trưởng thành, còn cháu Nguyễn K đề nghị xem xét theo nguyện vọng của cháu.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh L, chị H đã tự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, nội dung thoả thuận cụ thể: Anh L thống nhất giao cháu Nguyễn K, sinh ngày 31/7/2007 và cháu Nguyễn Tuyên H, sinh ngày 16/3/2014 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Việc cấp dưỡng nuôi con chị H không yêu cầu anh L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng, nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000đ, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm chị H đã nộp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự tại Tòa án cấp phúc thẩm.

- Về nội dung: Sự thoả thuận của các đương sự tại phiên toà là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm án số: 19/2020/HNGĐ-ST ngày 11-8-2020 của Toà án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, công nhận sự thoả thuận của các đương sự tại phiên toà phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Chị Lê Thị H làm đơn kháng cáo trong hạn luật định đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm là đúng pháp luật.

[2]. Về nội dung: Xét thấy việc thoả thuận của các đương sự tại phiên toà là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm án số: 19/2020/HNGĐ-ST ngày 11-8-2020 của Toà án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, công nhận sự thoả thuận của các đương sự tại phiên toà phúc thẩm cụ thể như sau:

[3]. Về con chung: Giao hai con chung là cháu Nguyễn K, sinh ngày 31/7/2007 và cháu Nguyễn Tuyên H, sinh ngày 16/3/2014 cho chị Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng, nên không đặt ra giải quyết.

[5]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000đ được khấu trừ 300.000đ tạm ứng án phí phúc thẩm chị Hà đã nộp của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 300, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 58; Điều 81; Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 2 Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Sửa bản án sơ thẩm án số: 19/2020/HNGĐ-ST ngày 11- 8 - 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, công nhận sự thoả thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm cụ thể như sau:

2. Về con chung: Giao hai con chung là cháu Nguyễn K, sinh ngày 31/7/2007 và cháu Nguyễn Tuyên H, sinh ngày 16/3/2014 cho chị Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng, nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000đ được khấu trừ 300.000đ tạm ứng án phí phúc thẩm chị Hà đã nộp theo biên lai số 0002803 ngày 31-8-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp;
- Cục THADS huyện Đắk R'Lấp;
- Các đương sự;
- Lưu: Tổ HCTP, DS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)
Phạm Thị Thông**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp;
- Cục THADS huyện Đắk R'Lấp;
- Các đương sự;
- Lưu: Tổ HCTP, DS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Thông